

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ C
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 58/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 07 - 8 - 2024
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ C, TỈNH TRÀ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Riêng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sơn Ken

Ông Diệp Chanh Tha

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Tiết Thị Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh** tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Đoàn Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà C tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu Trung tâm tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Trà C và điểm cầu thành phần Phòng xét xử trực tuyến - Tòa án nhân dân huyện Tiểu C, vụ án thụ lý số: 180/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 73/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2024/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Kim Thị K, sinh ngày 02/11/1999. Địa chỉ: ấp Ngãi H, xã Tập Ngự, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

- **Bị đơn:** Anh Thạch Ph, sinh ngày 02/9/1992. Địa chỉ: ấp Tr, xã Phước H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

Ngoài ra, còn có sự tham gia hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu Trung Tâm, có ông Trần Văn Tấn - Thẩm phán sơ cấp và điểm cầu thành phần, có ông Đặng Văn Thi - Thư ký.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 6 năm 2024 của nguyên đơn chị Kim Thị K trình bày: Nguyên vào năm 2019 do quen biết trước và tìm hiểu nhau nên chị và anh Thạch Ph tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân với nhau, nhưng không tổ

chức làm lễ cưới, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Phước H, huyện Trà C, được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 11/02/2022. Sau khi kết hôn chị về sống bên gia đình chồng tại ấp Tr, xã Phước H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh, vợ chồng chung sống với nhau rất hạnh phúc, luôn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn cự cãi với nhau, nguyên nhân mâu thuẫn do không cùng quan điểm sống, tính tình không hợp, anh Ph không quan tâm chăm sóc vợ con, thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn về kiếm chuyện chửi bới chị thậm tệ và thường đánh đập chị rất nhiều lần. Từ đó mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên chị đã bỏ về bên nhà cha, mẹ ruột sống, vợ chồng sống ly thân từ tháng 01 năm 2023 cho đến nay, từ lúc ly thân hai bên không bên nào tạo điều kiện hàn gắn. Trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 người con chung tên Thạch Thị Kiều T, sinh ngày 24/11/2020, về tài sản chung và nợ chung không có. Nay xét thấy quan hệ vợ chồng đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng không thể duy trì, vì tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thạch Ph; Về con chung có 01 người con tên Thạch Thị Kiều T, sinh ngày 24/11/2020, chị đồng ý giao cho anh Ph được trực tiếp nuôi dưỡng, vì hiện nay cháu T đang được anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng và chị không phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Đối với anh Thạch Ph Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Ph để đến Tòa án giải quyết việc chị Kim Thị K yêu cầu được ly hôn, giao con chung cho anh Ph được trực tiếp nuôi dưỡng khi ly hôn, nhưng anh Ph cố tình vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết.

Tại phiên tòa hôn nay chị K vẫn giữ nguyên theo đơn yêu cầu khởi kiện được ly hôn với anh Thạch Ph; Về con chung tên Thạch Thị Kiều T, sinh ngày 24/11/2020, chị K đồng ý giao cho anh Ph được trực tiếp nuôi dưỡng và chị không phải cấp dưỡng nuôi con. Còn về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định tại các điều 239, 243, 247, 249, 250, 258 và 260 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chị K đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 và Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Ph không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 và Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Vào năm 2019 chị K và anh Ph tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân với nhau, nhưng đến năm 2022 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước H và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 11/02/2022, đây là hôn nhân hợp pháp. Đến năm 2023 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan

điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên cự cãi, chị K cho rằng anh Ph thường xuyên nhậu nhẹt, say sấn về đánh đập chị, tháng 01/2024 chị và anh Ph sống ly thân cho đến nay không bên nào tạo điều kiện hàn gắn, nay nhận thấy hôn nhân đã mâu thuẫn trầm trọng nên chị quyết định xin ly hôn, anh Ph không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, theo xác minh đối với ông Thạch Kh (cha ruột anh Ph), ông Kh cho biết anh Ph cũng đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị K và anh Ph đồng ý nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận. Vì vậy: Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về hôn nhân: Chị Kim Thị K được ly hôn với anh Thạch Ph.

Về con chung: Giao con chung tên Thạch Thị Kiều T, sinh ngày 24/11/2020 cho anh Thạch Ph tiếp tục nuôi dưỡng, chị Kim Thị K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án ly hôn do nguyên đơn chị Kim Thị K làm đơn khởi kiện xin ly hôn với bị đơn anh Thạch Ph theo quy định. Do bị đơn anh Thạch Ph có nơi cư trú tại ấp Tr, xã Phước H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

[2] Đối với anh Thạch Ph kể từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm xét xử, anh Ph đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Ph đều vắng mặt không có lý do. Như thế, anh Ph không muốn tạo điều kiện hàn gắn với chị K và không thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình trong việc gửi văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị K cũng như cung cấp tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án cho Tòa án. Đồng thời anh Ph cũng không đến Tòa án làm việc để Tòa án ghi nhận ý kiến, yêu cầu của anh đối với yêu cầu khởi kiện của chị K. Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2024/QĐXXST - HNGĐ để đưa vụ án ra xét xử vào lúc 7 giờ 30 phút, ngày 25/7/2024, tổng đạt hợp lệ cho anh Ph. Tuy nhiên, vào ngày 25/7/2024, anh Ph lại vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, nên Hội đồng xét xử phải ra Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2024/QĐST - HNGĐ ngày 25/7/2024 và ấn định lại ngày

xét xử vào lúc 7 giờ 30 phút, ngày 07/8/2024, quyết định, thông báo đã tiến hành tổng đạt hợp lệ cho anh Ph. Thế nhưng, tại phiên tòa hôm nay, anh Ph vẫn cố tình vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Ph là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Kim Thị K và anh Thạch Ph xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2019 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân xã Phước H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 11/02/2022 được quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đây là hôn nhân hợp pháp.

[4] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Kim Thị K, Hội đồng xét xử nhận định: Theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình thì quan hệ vợ chồng phải dựa trên cơ sở tự nguyện, tiến bộ, vợ chồng có nghĩa vụ quan tâm, yêu thương, chăm sóc, giúp đỡ nhau để cùng nhau xây dựng mái ấm gia đình hạnh phúc, bền vững, chị K xác định, trong đời sống hôn nhân anh Ph thiếu sự quan tâm, chia sẻ cuộc sống gia đình, thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn về kiếm chuyện chửi bới chị thậm tệ và thường đánh đập chị rất nhiều lần. Từ đó mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2023 cho đến nay, từ lúc ly thân hai bên không bên nào tạo điều kiện hàn gắn, nên chị K xác định cuộc sống hôn nhân của chị và anh Ph là không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị không còn tình cảm yêu thương anh Ph nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết xin được ly hôn với anh Ph. Đồng thời phù hợp với biên bản xác minh của ông Thạch Kh là cha ruột của anh Ph cho rằng Ph và K có sống chung với nhau, không có tổ chức lễ cưới nên K theo con ông về ở nhà ông và có 01 người con chung tên Thạch Thị Kiều T, sinh ngày 24/11/2020, thì vợ chồng con ông mới đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước H. Sau đó vợ chồng đem con lên Sài Gòn tìm việc làm, cùng chung sống với nhau, nhưng không biết vợ chồng có mâu thuẫn gì hay không mà K đã bỏ con ông từ cuối năm 2022 cho đến nay, nên với yêu cầu ly hôn của K thì con ông là Thạch Ph cũng thống nhất ly hôn. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên việc yêu cầu ly hôn của chị Kim Thị K là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về con chung có 01 người con Thạch Thị Kiều T, sinh ngày 24/11/2020, anh Ph yêu cầu được quyền nuôi dưỡng, không yêu cầu chị Kiều cấp dưỡng nuôi con, còn chị K có cấp dưỡng hay không tùy theo chị K và hiện nay cháu đang được anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, đã sinh sống ổn định cùng với cha là anh Ph, do đó để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của cháu T nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của chị Kim Thị K đồng ý giao cháu Thạch Thị Kiều T, sinh ngày 24/11/2020 cho anh Ph được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh Thạch Ph vắng mặt, không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Chị Kim Thị K phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Từ những nhận định trên, xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà C đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Kim Thị K, cho chị Kim Thị K được ly hôn với anh Thạch Ph.

2. Về con chung: Giao con chung tên Thạch Thị Kiều T, sinh ngày 24/11/2020 cho anh Thạch Ph được trực tiếp nuôi dưỡng và chị Kim Thị K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Kim Thị K phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nên được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị K đã nộp theo biên lai thu số 0003610 ngày 24/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh. Anh Thạch Ph không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Chị Kim Thị K có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Riêng đối với anh Thạch Ph vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà C;
- Chi cục THADS huyện Trà C;
- UBND xã;
- Các đương sự
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Kim Riêng